



The Asian International School

LIST OF EXCELLENT STUDENTS - THE FIRST SEMESTER

CONG HOA CAMPUS

SCHOOL YEAR 2015 - 2016

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
1	Nguyen Phuc Dang Huy	STARTER1	9.2	A
2	Tran Vinh Khang	STARTER1	9.3	A
3	Phan Quang Minh	STARTER1	9.3	A
4	Nguyen Vo Uyen Thi	STARTER1	9.5	A
5	Nguyen Vu Khanh Tran	STARTER1	9.4	A
6	Vu Nguyen Thanh Trung	STARTER1	9.3	A
7	Dang Nguyen Thuy An	STARTER2	9.2	A
8	Ngo Nguyen Quynh Anh	STARTER2	9.2	A
9	Tran Ngoc Phuong Anh	STARTER2	9.2	A
10	Le Hong Hien	STARTER2	9.0	A
11	Le Minh Hoang	STARTER2	9.4	A
12	Truong Vu Hoang Nhi	STARTER2	9.6	A
13	Tran Doan Minh Thuy	STARTER2	9.8	A
14	Pham Nguyen Tuan Anh	STARTER3	9.6	A
15	Luu Gia Bao	STARTER3	9.5	A
16	Nattanan Boonyachai	STARTER3	9.1	A
17	Ly Tu Hoa	STARTER3	9.4	A
18	Ho Ngoc Quynh Huong	STARTER3	9.0	A
19	Truong Nhat Khang	STARTER3	9.3	A
20	Ngo Ba Kha Linh	STARTER3	9.2	A
21	Nguyen Minh Bao Ngoc	STARTER3	9.5	A
22	Pham Tran Minh Quan	STARTER3	9.6	A
23	Pham Khanh Uyen	STARTER3	9.3	A
24	Nguyen Huynh Duy Anh	STARTER4	9.2	A

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
25	Nguyen Tran Minh Anh	STARTER4	9.3	A
26	Nguyen Minh Duc	STARTER4	9.5	A
27	Nguyen Dinh Tuan Khang	STARTER4	9.3	A
28	Bui Sy Anh Khoi	STARTER4	9.0	A
29	Amy Uyen Phuong Nguyen	STARTER4	9.3	A
30	Lindsey Thy Phuong Nguyen	STARTER4	9.1	A
31	Nguyen Hoang Thang	STARTER4	9.3	A
32	Nguyen Huyen Lam Truc	STARTER4	9.6	A
33	Phan Hoang Thanh Truc	STARTER4	9.0	A
34	Truong Quoc Viet	STARTER4	9.1	A
35	Le Nguyen Huong Giang	STARTER5	9.2	A
36	Nguyen Nam An	STARTER5	9.2	A
37	Le Nguyen Hai Anh	STARTER5	9.3	A
38	Vo Quoc Huy	STARTER5	9.0	A
39	Lam Chi Kiet	STARTER5	9.4	A
40	Nguyen Quang Minh	STARTER5	9.1	A
41	Tang Ngoc Tra My	STARTER5	9.0	A
42	Nguyen Minh Phu	STARTER5	9.4	A
43	Dinh Hoang Dung	STARTER6	9.4	A
44	Tran Minh Huy	STARTER6	9.6	A
45	Phung Ngoc Hong Lam	STARTER6	9.0	A
46	Dinh Hoang Nhi	STARTER6	9.3	A
47	Pham Nhat Tuyet	STARTER6	9.4	A
48	Nguyen Le Tu Anh	STARTER7	9.2	A
49	Do Gia Bao	STARTER7	9.2	A
50	Cao Diep Hai Chau	STARTER7	9.5	A
51	Dinh Tien Thao Hien	STARTER7	9.7	A
52	Tran Minh Hoang	STARTER7	9.0	A
53	Tran Quoc Bao Long	STARTER7	9.1	A
54	Tran Thao Ngoc	STARTER7	9.6	A

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
55	Tran Hieu Thien	STARTER7	9.0	A
56	Lam Thi Thuy Trang	STARTER7	9.4	A
57	Tran Thanh Truc	STARTER7	9.5	A
58	Nguyen Ngoc Phuong Uyen	STARTER7	9.4	A
59	Tran Minh Dat	STARTER8	9.1	A
60	Le Thanh Hoang	STARTER8	9.5	A
61	Vo Minh Thu	STARTER8	9.0	A
62	Nguyen Duc Anh Minh	STARTER9	9.1	A
63	Roh Han Nam	STARTER9	9.0	A
64	Nguyen Minh Quan	STARTER9	9.2	A
65	Le Chi Tu Van	STARTER9	9.0	A
66	Do Sy Quoc Anh	STARTER11	9.0	A
67	Nguyen Dang Hai Dang	STARTER11	9.2	A
68	Tran Nhat Hoa	STARTER11	9.3	A
69	Tang Viet Huong	STARTER11	9.2	A
70	Nguyen Tran Thuy Tien	STARTER11	9.2	A
71	Le Nguyen Quynh Tram	STARTER11	9.2	A
72	Vo Minh Quan	UPPER-INTERMEDIATE 1	9.0	A
73	Pham Nguyen Hoang Anh	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.3	A
74	Nguyen Thien An	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.3	A
75	Le Ngoc Van	UPPER-INTERMEDIATE 2	9.4	A
76	Do Thuy Lam	UPPER-INTERMEDIATE 3	9.4	A
77	Diep Tuyet Dinh	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.2	A
78	Nguyen Phuc Huy	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.4	A
79	Tran Vinh Huy	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.2	A
80	K'Thang	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.3	A
81	Doan Khoi Nguyen	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.6	A
82	Pham Ngoc Quynh Nhu	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.1	A
83	Bui Thi Phuong Nhung	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.1	A
84	Le Thi Minh Thao	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.4	A

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
85	Tran Minh Trang	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.1	A
86	Tran Van Thanh Vy	UPPER-INTERMEDIATE 4	9.3	A
87	Ha Hai Dang	UPPER-INTERMEDIATE 5	9.1	A
88	Khuong Chan Huy	UPPER-INTERMEDIATE 5	9.2	A
89	Tran Tuan Lam	UPPER-INTERMEDIATE 5	9.1	A
90	Nguyen Duy Thong	UPPER-INTERMEDIATE 5	9.7	A
91	Le An Chi	UPPER-INTERMEDIATE 6	9.1	A
92	Truong Hoang Long	UPPER-INTERMEDIATE 6	9.2	A
93	Pham Maandy	UPPER-INTERMEDIATE 6	9.0	A
94	Nguyen Thi Quynh Tien	UPPER-INTERMEDIATE 6	9.1	A
95	Nguyen Pham Hoang	UPPER-INTERMEDIATE 7	9.0	A
96	Nguyen Do Uyen Nhi	UPPER-INTERMEDIATE 7	9.3	A
97	Dao Hoang Long	UPPER-INTERMEDIATE 9	9.0	A
98	Nguyen Dinh Hung Thinh	UPPER-INTERMEDIATE 9	9.6	A
99	Tran Thai Yen Thuc	UPPER-INTERMEDIATE 9	9.1	A
100	Le Van Anh	UPPER-INTERMEDIATE 10	9.2	A
101	Le Xuan Duc Duy	UPPER-INTERMEDIATE 10	9.0	A
102	Le Chi Uyen Nhi	UPPER-INTERMEDIATE 10	9.4	A
103	Quach Gia Uyen	UPPER-INTERMEDIATE 10	9.2	A
104	Le Uyen Phi	TOEFL BEGINNER1	9.2	A
105	Tran Gia Nhat Thuan	TOEFL BEGINNER1	9.3	A
106	Ly Vinh Bai	TOEFL BEGINNER2	9.7	A
107	Tran Thai Minh Hieu	TOEFL BEGINNER2	9.1	A
108	Hoang Le Gia Khiem	TOEFL BEGINNER2	9.5	A
109	Loakhajorn Nguyen Ngan	TOEFL BEGINNER2	9.6	A
110	Nguyen Gia Nguyen	TOEFL BEGINNER2	9.1	A
111	Bui Pham Khanh Vy	TOEFL BEGINNER2	9.1	A
112	Luong Nguyen Khoa	TOEFL BEGINNER3	9.4	A
113	Bo Van My	TOEFL BEGINNER3	9.4	A
114	Doan Vu Gia Nghi	TOEFL BEGINNER3	9.5	A

NO.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
115	Tran Trung Tin	TOEFL BEGINNER3	9.0	A
116	Tran Le Quoc Trung	TOEFL BEGINNER3	9.4	A
117	Nguyen Vu Minh Anh	TOEFL BEGINNER4	9.4	A
118	Vo Nguyen Thuy Ngan	TOEFL BEGINNER4	9.1	A
119	Nguyen Pham Diem Quynh	TOEFL BEGINNER4	9.2	A
120	Le Thanh Tra	TOEFL BEGINNER4	9.3	A
121	Phan My Tram	TOEFL BEGINNER4	9.4	A
122	Duong Thien Danh	TOEFL BEGINNER5	9.1	A
123	Le Hong Han	TOEFL BEGINNER5	9.3	A
124	Pham Minh Hoang	TOEFL BEGINNER5	9.2	A
125	Bui Nguyen An Khang	TOEFL BEGINNER5	9.3	A
126	Vo The Luan	TOEFL BEGINNER5	9.3	A
127	Nguyen Anh Tuan	TOEFL BEGINNER5	9.5	A
128	Tran My Anh	TOEFL BEGINNER6	9.2	A
129	Nguyen Viet Khue	TOEFL BEGINNER6	9.3	A
130	Nghiem Hoang Mai	TOEFL BEGINNER6	9.3	A
131	Vu Tran Khanh Ngoc	TOEFL BEGINNER6	9.6	A
132	Phan Huy Nguyen	TOEFL BEGINNER6	9.6	A
133	Ly Khang Thanh	TOEFL BEGINNER6	9.2	A
134	Pham Dang Ngoc Han	TOEFL BEGINNER7	9.2	A
135	Ngo Uyen Khanh	TOEFL BEGINNER7	9.3	A
136	Nguyen Dang Ngoc Khanh	TOEFL BEGINNER7	9.1	A
137	Nguyen Tuong Khanh Nguyen	TOEFL BEGINNER7	9.1	A
138	Pham Ngoc Anh Thu	TOEFL BEGINNER7	9.3	A

Hochiminh City, January 09, 2016

Principal

Executive IP. Manager

Checked by

Prepared by

Nguyen Le Thanh Truc

Nguyen Thi Hong Dung

Do Thi Loan

Nguyen Hoang Nhan



The Asian International School

LIST OF EXCELLENT STUDENTS - THE FIRST SEMESTER

CONG HOA CAMPUS

SCHOOL YEAR 2015 - 2016

No.	STUDENT'S FULL NAME	CLASS	AVERAGE	CERTIFIED
1	Le Huynh Quoc Khanh	ELEMENTARY 1	9.2	A
2	Ngo Quang Minh	ELEMENTARY 1	9.3	A
3	Chau Duc Ngan	ELEMENTARY 1	9.7	A
4	Le Tran Trong Phuoc	ELEMENTARY 1	9.3	A
5	Luong Nguyen Phuong Uyen	ELEMENTARY 2	9.1	A
6	Nguyen Hang Thy	ELEMENTARY 2	9.2	A
7	Nguyen Judy Tram	ELEMENTARY 2	9.6	A
8	Pham Nguyen Khanh Linh	ELEMENTARY 2	9.1	A
9	Nguyen Gia Bao	ELEMENTARY 3	9.0	A
10	Nguyen Pham Xuan Hieu	ELEMENTARY 3	9.2	A
11	Quach Anh Khoa	ELEMENTARY 3	9.1	A
12	Ha Ngo Chi Thinh	ELEMENTARY 3	9.1	A
13	Nguyen Hoang Van Anh	ELEMENTARY 4	9.5	A
14	Nguyen Ha Xuan Doan	ELEMENTARY 4	9.7	A
15	Phung Ngoc Phuong Linh	ELEMENTARY 4	9.4	A
16	Tran Ngoc Van Anh	ELEMENTARY 5	9.4	A
17	Nguyen Thi Kieu Dung	ELEMENTARY 5	9.4	A
18	Le Tuan Hung	ELEMENTARY 5	9.2	A
19	Huynh Le Mai Quynh	ELEMENTARY 5	9.3	A
20	Tran Ly My Tinh	ELEMENTARY 5	9.6	A
21	Ho Pham Dinh Vy	ELEMENTARY 5	9.3	A
22	Duong Tuan Anh	ELEMENTARY 6	9.1	A
23	Nguyen Thanh Duc	ELEMENTARY 6	9.7	A
24	Phan Huy Anh Khoa	ELEMENTARY 6	9.4	A
25	Nguyen Le Bao Tue	ELEMENTARY 6	9.2	A
26	Nguyen Trang Van	ELEMENTARY 6	9.0	A
27	Nguyen Ngoc Khai Huyen	ELEMENTARY 7	9.4	A
28	Nguyen Vu Thanh An	ELEMENTARY 8	9.6	A
29	Vo Minh Khoi	ELEMENTARY 8	9.3	A
30	Tran Phi Long	ELEMENTARY 8	9.1	A
31	Do Bich Phuong Thuan	ELEMENTARY 8	9.0	A
32	Nguyen Chau Anh	ELEMENTARY 9	9.0	A
33	Duong Nguyen Hoang Dang	ELEMENTARY 9	9.1	A
34	Pham Lam Duc Ngoc	ELEMENTARY 9	9.2	A
35	Hoang Tuong Thuy	ELEMENTARY 9	9.8	A

36	Luu Gia An	ELEMENTARY 10	9.8	A
37	Tran Ky Phuong An	ELEMENTARY 10	9.4	A
38	Huynh Minh Khanh Anh	ELEMENTARY 10	9.2	A
39	Nguyen Phuoc Khang	ELEMENTARY 10	9.1	A
40	Tran Huynh Quang	ELEMENTARY 10	9.3	A
41	Pham Ngoc Khue	ELEMENTARY 11	9.3	A
42	Nguyen Khanh Tuong Ngan	ELEMENTARY 11	9.3	A
43	Phan Ngoc Quynh Nghi	ELEMENTARY 11	9.1	A
44	Nguyen Thanh Son	ELEMENTARY 11	9.1	A
45	Nguyen Tuan	ELEMENTARY 11	9.0	A
46	Nguyen Dang Hoang Vy	ELEMENTARY 11	9.3	A
47	Nguyen Quang Canh	ELEMENTARY 12	9.6	A
48	Tran Phuc Hiep	ELEMENTARY 12	9.1	A
49	Vo Duc Khiem	ELEMENTARY 12	9.0	A
50	Ho Ngo Khanh Van	ELEMENTARY 12	9.2	A
51	Phung Ngoc Tuyet Giang	ELEMENTARY 13	9.0	A
52	Nguyen Xuan Ngoc Minh	ELEMENTARY 14	9.2	A
53	Nguyen Nam Vi	ELEMENTARY 14	9.0	A
54	Nguyen Ngoc Minh Anh	ELEMENTARY 15	9.1	A
55	Dinh Hoang Anh Duong	ELEMENTARY 15	9.3	A
56	Nguyen Phuc Lam	ELEMENTARY 15	9.3	A
57	Huynh Ngoc Nghi Van	ELEMENTARY 15	9.0	A
58	Nguyen Hoang Nguyen	PRE-INTERMEDIATE 1	9.3	A
59	Ly Gia Han	PRE-INTERMEDIATE 2	9.0	A
60	Nguyen Ba Bao Nhi	PRE-INTERMEDIATE 2	9.7	A
61	Giang Nhat Khanh	PRE-INTERMEDIATE 3	9.3	A
62	Nguyen Gia Minh	PRE-INTERMEDIATE 3	9.5	A
63	Bui Ngoc Thien	PRE-INTERMEDIATE 4	9.2	A
64	Duong Thuy Tram Anh	PRE-INTERMEDIATE 5	9.2	A
65	Huynh Khiết Nhu	PRE-INTERMEDIATE 5	9.2	A
66	Mai Quoc Phuong Anh	PRE-INTERMEDIATE 7	9.2	A
67	Tran Nguyen Phuong Linh	PRE-INTERMEDIATE 7	9.0	A
68	Hung Boi Van	PRE-INTERMEDIATE 7	9.2	A
69	Do Truong Gia Hy	PRE-INTERMEDIATE 8	9.1	A
70	Lam Quang Thang	PRE-INTERMEDIATE 8	9.0	A
71	Nguyen Thuy Van Anh	PRE-INTERMEDIATE 9	9.0	A
72	Nguyen Ngoc Nhi	PRE-INTERMEDIATE 10	9.0	A
73	Nguyen Anh Minh Filip	PRE-INTERMEDIATE 12	9.4	A
74	Pham Gia Linh	PRE-INTERMEDIATE 12	9.5	A
75	Truong Cao Ba Tri	PRE-INTERMEDIATE 14	9.5	A
76	Chau Duc Nguyen	INTERMEDIATE 1	9.4	A
77	Nguyen Anh Tuan	INTERMEDIATE 1	9.2	A
78	Tran Minh Tri	INTERMEDIATE 2	9.3	A
79	Nguyen Trong Minh	INTERMEDIATE 3	9.0	A

80	Pham Minh Bao Ngoc	INTERMEDIATE 3	9.0	A
81	Tran Ngoc Hanh Nguyen	INTERMEDIATE 3	9.3	A
82	Le Huynh Hieu Quan	INTERMEDIATE 3	9.2	A
83	Tran Mai Quynh Chau	INTERMEDIATE 4	9.2	A
84	Truong Nguyen Quynh Hoa	INTERMEDIATE 4	9.2	A
85	Doan Nguyen Phuong Khanh	INTERMEDIATE 4	9.3	A
86	Loakhajorn Nguyen Thanh	INTERMEDIATE 5	9.2	A
87	Phan Thanh Mai	INTERMEDIATE 6	9.4	A
88	Le Cac Nhi	INTERMEDIATE 6	9.4	A
89	Lam Quoc Vinh	INTERMEDIATE 6	9.3	A
90	Bui Dinh Thuy Hien	INTERMEDIATE 7	9.5	A
91	Tran Khanh Linh	INTERMEDIATE 7	9.0	A
92	Nguyen Tang Nhat Vy	INTERMEDIATE 7	9.1	A
93	Huynh Phan Minh Anh	INTERMEDIATE 9	9.0	A
94	Nguyen Song Thao Linh	INTERMEDIATE 9	9.3	A
95	Nguyen Anh Tuan	INTERMEDIATE 9	9.4	A
96	Nguyen Anh Huy	INTERMEDIATE 10	9.0	A
97	Nguyen Ngoc Lam	INTERMEDIATE 11	9.1	A

Hochiminh City, Jan 20, 2016

Written by

Principal

Executive IP. Manager

Vo Thi Thanh Ha

Checked by

NGUYEN LE THANH TRUC

Nguyen Thi Hong Dung

Tran Phan Phung Tram